TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày 14-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Cương.

Bà Trần Thị Đẹp.

Bà Lê Thị Mỹ.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Đức Thoại - Kiểm sát viên.

Vào ngày 14 tháng 02 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Danh Ú, sinh năm 1994 tại tỉnh Kiên Giang; nơi thường trú: ấp T, xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang; nơi tạm trú: số 36, đường N9, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 01/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần P và bà Thị S; có vợ là bà Lê Thị K và 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 01/6/2020 cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Danh Ú: ông Nguyễn Bảo K – Luật sư của Công ty Luật TNHH B.C.M, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Bị hại:* ông Trần Thanh Đ, sinh năm 1984; nơi thường trú: ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; nơi tạm trú: số 36 đường N9, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Thị Sượng, sinh năm 1986; vắng mặt.

2. Ông Trần Thanh Hậu, sinh năm 1986; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 01/6/2020, Danh Ú cùng anh rể là Trần Thanh H, sinh năm 1986 và anh ruột của H tên Trần Thanh Đ, sinh năm 1984 cùng nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp đi uống bia tại khu vực hầm đá thuộc phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Ú cùng H và Đ về phòng trọ của H (địa chỉ: khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương). Tại đây, H muốn đi uống bia tiếp nhưng vợ của H tên Thị S (S là chị ruột của Ú) ngăn cản dẫn đến H và S xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. H chửi S nên Ú lao vào dùng tay định đánh H thì Đ cầm cái ghế nhựa can ngăn. Tức giận Đ, Ú lấy 01 ống tuýp bằng kim loại (dài 104cm, đường kính 2,7cm) ở góc tường phòng trọ của H, Ú dùng hai tay cầm ống tuýp bằng kim loại đứng đối diện Đ đánh mạnh từ trên xuống vào đầu của Đ 01 cái làm cho Đ ngã gục xuống. Đ được người dân xung quanh đưa đi cấp cứu, còn Ú thì đến Công an phường T đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0456/TgT/2020 ngày 09/6/2020, Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận: Trần Thanh Đ bị thương tật với tỷ lệ 26% (hai mươi sáu phần trăm). Tuy nhiên, Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung khi Đ điều trị ổn định để đo kích thước nứt sọ, đo điện não đồ, xác định ổ dập não và đánh giá di chứng chấn thương sọ não. Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 0635/TgT/2020 ngày 05/8/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận: Trần Thanh Đ bị thương tật với tỷ lệ 60% (sáu mươi phần trăm).

Cáo trạng số: 38/CT-VKS.P2, ngày 11 tháng 5 năm 2021, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định: truy tố Danh Ú về tội "Giết người" (thuộc trường hợp chưa đạt) quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm giữ nguyên quyết định truy tố đối Danh Ú và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Danh Ú mức án từ 10 đến 12 năm tù về tội "Giết người" (thuộc trường hợp chưa đạt).

Người bào chữa cho bị cáo Danh Ú trình bày lời bào chữa: Người bào chữa thống nhất về tội danh, khung hình phạt mà Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối

với bị cáo Danh Ú, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là bị cáo học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ hơn đề nghị của Viện Kiểm sát.

Bị cáo Danh Ú không bổ sung lời bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo thực sự rất ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo một cơ hội, có điều kiện trở về chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng bị hại Trần Thanh Đạt vắng mặt không rõ lý do, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Danh Ú khai nhận: ngày 01/6/2020, xuất phát từ mâu thuẫn giữa Trần Thanh H và vợ là bà Thị S (chị ruột Danh Ú), Ú lao vào dùng tay định đánh H nhưng Trần Thanh Đ (em ruột Trần Thanh H) cầm ghế nhựa can ngăn nên Ú tức giận và lấy 01 ống tuýp bằng kim loại (dài 104cm, đường kính 2,7cm) tại phòng trọ của H, đánh mạnh vào đầu của Đ theo hướng từ trên xuống làm cho Đ ngã gục xuống. Sau đó, Đ được người dân xung quanh đưa đi cấp cứu, còn Ú thì đến Công an phường Tân Đông H đầu thú.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy:

Bản Kết luận giám định Pháp y về thương tích số 0456/TgT/2020 ngày 09/6/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Đồng Nai kết luận: Trần Thanh Đ bị thương tật với tỷ lệ 26% (hai mươi sáu phần trăm). Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Đồng Nai yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung khi Đ điều trị ổn định để đo kích thước nứt sọ, đo điện não đồ, xác định ổ dập não và đánh giá di chứng chấn thương sọ não. Bản Kết luận giám định Pháp y về thương tích số (giám định bổ sung): 0635/TgT/2020 ngày 05/8/2020, Trung

tâm Pháp y – Sở Y tế Đồng Nai kết luận: Trần Thanh Đ bị thương tật với tỷ lệ 60% (sáu mươi phần trăm).

Cả hai kết luận giám định này xác định Đ có 02 vết thương: vết thương vùng trán đỉnh phải và vết thương vùng thái dương đỉnh phải (tỷ lệ 01%) đều do vật tày gây ra, điều này mâu thuẫn với lời khai của bị cáo, bị hại Đ là bị cáo chỉ đánh 01 cái theo hướng từ trên xuống vào vùng đầu của bị hại. Trung tâm Y tế - Sở Y tế Đồng Nai có văn bản số 402/TTPY/2020 ngày 06/11/2020 xác định: Theo mô tả của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Bình Dương thì đối tượng dùng ống tuýp bằng kim loại dài 104cm đánh 01 cái vào vùng đỉnh đầu sẽ không thể cùng lúc gây ra vết thương thái dương đỉnh phải và vết thương trán đỉnh phải, vì vị trí hai vết thương không cùng nằm trên cùng một mặt phẳng, Trung tâm Pháp y cũng không thể xác định vật tày gây ra cả hai vết thương này có phải do cùng một loại gây ra hay không. Theo lời khai của người làm chứng Trần Thanh Hậu xác định: vết thương vùng trán đỉnh phải của bị hại là do Danh Ú dùng tuýp sắt đánh (đánh 01 cái rất mạnh từ trên xuống), vết thương phía sau đầu (vùng thái dương đỉnh phải) là do Đ bị đánh nên té xuống, đầu va vào nền gạch gây ra vết thương, Danh Ú chỉ đánh Đạt 01 cái như đã khai nhận. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người làm chứng đều xác định: ngoài bị cáo Danh Ú đánh 01 cái mạnh vào vùng đầu của bị hại thì không còn ai khác tham gia đánh bị hại, bị cáo Ú cũng không dùng hung khí nào khác đánh bị hại. Như vậy đủ cơ sở xác định vết thương vùng đầu của bị hại là do bị cáo Danh Ú trực tiếp gây ra.

Từ các tài liệu chứng cứ như phân tích trên, có đủ căn cứ xác định: ngày 01/6/2020, mặc dù không mâu thuẫn gì với Trần Thanh Đ nhưng tức giận Đ can ngăn không cho Ú đánh H, Ú đã dùng hung khí nguy hiểm (tuýp sắt) đánh mạnh vào vùng đầu Trần Thanh Đ gây tổn thương máu tụ dưới màng cứng; tổn thương xuất huyết dưới nhện; tổn thương não vùng trái phải; tổn thương nứt sọ trán đỉnh phải; tổn thương nứt xoang trán phải không di lệch; vết thương thái dương đỉnh phải, vết thương trán phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Thanh Đ do thương tích gây nên tại thời điểm giám định (bổ sung) là 60%. Hành vi của Danh Ú dùng hung khí nguy đánh vào vùng đầu (vùng trọng yếu của cơ thể bị hại) có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng của người bị hại rất cao, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được điều này nhưng bị cáo Ú vẫn thực hiện, bất chấp hậu quả xảy ra, người bị hại Đ không chết là do được cấp cứu kịp thời. Bị cáo Ú có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" thuộc trường hợp chưa đạt quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh, điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo Ú biết được việc tuýp sắt (hung khí nguy hiểm) để

tấn công bị hại sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phạm phải.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, hình phạt Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Danh Ú là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra bị hại Trần Thanh Đ không yêu cầu bị cáo Danh Ú bồi thường, bị hại Trần Thanh Đ cũng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, không tham gia phiên tòa và không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự. Trường hợp bị hại Trần Thanh Đ phát sinh các chi phí cấp cứu, điều trị thương tích thì có quyền khởi kiện bị cáo Danh Ú trong vụ án dân sự khác.

[9] Về vật chứng của vụ án: đối với 01 (một) tuýp sắt bằng kim loại dài 104cm, đường kính 2,7 cm không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Danh Ú phạm tội "Giết người" (chưa đạt).

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Danh Ú 10 (mười) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây tuýp bằng kim loại màu đen, dài 104cm, đường kính 2,7cm (được niêm phong có chữ ký của cán bộ điều tra Lê Hữu P; kế

toán trưởng Nguyễn Thị Hồng N; thủ kho Vũ Đức T, hình dấu mộc của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương)

(*Vật chứng được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Bình Dương và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương*).

3. Án phí sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Danh Ú phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sang

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng PC01 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (3);
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Dương;
- Tổ Hành chính tư pháp (2);
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án (2);
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, LTH, 17.